



Teams

Final Standings

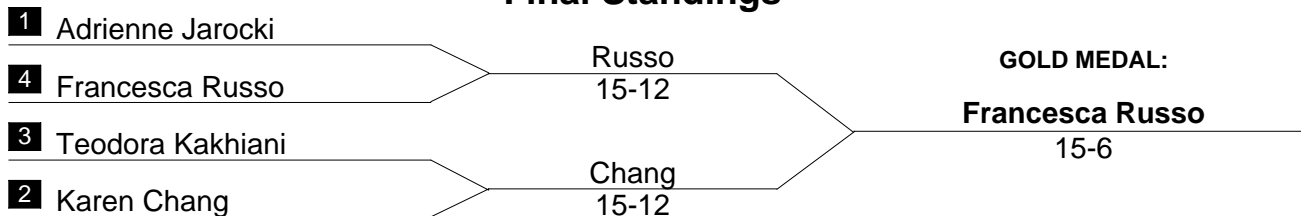
Place	Name	Points	ME	MF	MS	WE	WF	WS	Ind	TS
1	Columbia/Barnard	165	34	26	21	22	34	28	+181	1115
2	Pennsylvania State University	156	19	28	33	14	27	35	+176	1022
3	Notre Dame	156	19	29	20	25	37	26	+145	1074
4	Princeton University	148	29	14	27	30	20	28	+124	1015
5	Ohio State University	137	31	29	24	13	31	9	+165	890
6	St. John's University	137	17	19	34	28	30	9	+47	975
7	Harvard University	129	9	28	31	14	15	32	+81	854
8	Pennsylvania, University of	96	25	28	24	10	9		+11	692
9	Duke University	67	9		25	18		15	-59	578
10	Stanford University	65	10	22		17		16	-56	489
11	Northwestern University	60				20	16	24	-54	472
12	U.S. Air Force Academy	52	13	10	10		19		-145	403
13	Brown University	44	11		10	7		16	-71	409
14	NJ Institute of Technology	41	10	16		15			-45	322
15	Wayne State University	39		3	14		12	10	-56	291
16	Sacred Heart University	28	18	4				6	-102	299
17	Cornell University	26				17	9		-53	208
18	Yale University	22		3			12	7	-78	222
19	New York University	16	9	7					-38	156
20	Boston College	16				16			-39	159
21	UNC, Chapel Hill	15						15	+20	94
22	Temple University	15				10	5		-55	143
23	Stevens Tech	13	13						+3	84
24	U.C. San Diego	10		10					-6	74
25	M.I.T.	3			3				-96	123





Women's Saber

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Francesca Russo	Notre Dame	15	0.652	100	73	+27
2	Karen Chang	Penn State	18	0.783	106	69	+37
3T	Adrienne Jarocki	Harvard	20	0.870	107	56	+51
3T	Teodora Kakhiani	Penn State	17	0.739	96	74	+22
5	Anastasia Ivanoff	Columbia/Barnard	15	0.652	98	72	+26
6	Gillian Litynski	North Carolina	15	0.652	94	74	+20
7	Allison Lee	Princeton	14	0.609	97	74	+23
8	Gracie Stone	Princeton	14	0.609	94	79	+15
9	Lena Johnson	Columbia/Barnard	13	0.565	97	80	+17
10	Hee Kyung Oh	Northwestern	12	0.522	88	85	+3
11	Aliya Itzkowitz	Harvard	12	0.522	86	84	+2
12	Alisha Gomez-Shah	Northwestern	12	0.522	85	83	+2
13	Claudia Kulmacz	Notre Dame	11	0.478	89	95	-6
14	Julie Saint-Cricq	Wayne State	10	0.435	75	89	-14
15	Margaret McDonald	St. John's	9	0.391	82	92	-10
16	Kimberly Young	Ohio State	9	0.391	76	89	-13
17	Alexa Rohan	Stanford	8	0.348	87	93	-6
18	Haley Fisher	Duke	8	0.348	79	97	-18
19	Clara Tondato Da Ruos	Brown	8	0.348	75	99	-24
19	Christine Whalen	Brown	8	0.348	75	99	-24
21	Stephanie Wang	Stanford	8	0.348	63	99	-36
22	Jennifer Ling	Duke	7	0.304	73	103	-30
23	Ilana Kamber	Yale	7	0.304	72	106	-34
24	Julia Greene	Sacred Heart	6	0.261	69	99	-30

Official NCAA® Corporate Partners



2015 NCAA Championships

Women's Saber

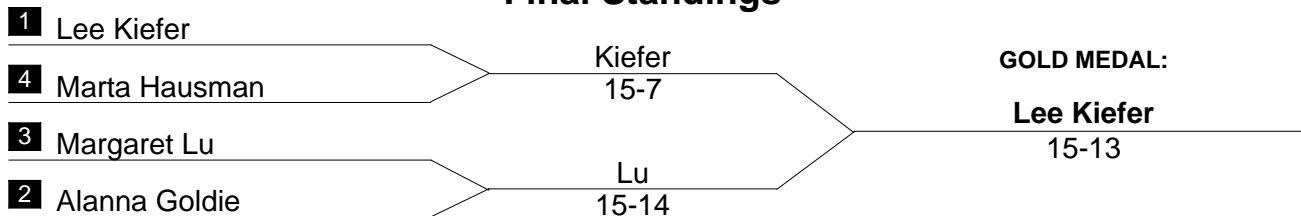
Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Teodora Kakhiani	Penn State	1		V5	2	1	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	3	17	96	74	+22	3T	
Karen Chang	Penn State	2	4		V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	3	V5	V5	3	18	106	69	+37	2	
Hee Kyung Oh	Northwestern	3	V5	2		V5	V5	4	2	4	2	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	4	2	V5	0	1	V5	V5	3	12	88	85	+3	10
Alisha Gomez-Shah	Northwestern	4	V5	1	3		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	4	3	V5	V5	1	V5	1	V5	2	2	1	3	12	85	83	+2	12
Lena Johnson	Columbia/Barnard	5	V5	3	3	3		3	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	4	V5	2	V5	V5	4	4	V5	4	V5	V5	13	97	80	+17	9
Anastasia Ivanoff	Columbia/Barnard	6	2	3	V5	4	V5		4	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	2	V5	4	V5	15	98	72	+26	5
Clara Tondato Da Ruos	Brown	7	3	2	V5	1	2	V5		V5	3	4	V5	1	4	4	V5	4	1	1	V5	3	2	V5	V5	0	8	75	99	-24	19
Christine Whalen	Brown	8	1	V5	V5	1	2	4	3		V5	3	2	1	V5	4	V5	4	V5	2	0	2	V5	V5	3	3	8	75	99	-24	19
Alexa Rohan	Stanford	9	4	4	V5	4	3	4	V5	0		V5	4	4	4	3	V5	V5	V5	V5	3	3	3	V5	3	1	8	87	93	-6	17
Stephanie Wang	Stanford	10	1	2	2	0	2	0	V5	V5	4		V5	1	3	V5	V5	3	V5	V5	2	1	1	V5	0	1	8	63	99	-36	21
Claudia Kulmacz	Notre Dame	11	4	1	3	3	V5	V5	4	V5	V5	4		V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	3	4	0	4	0	11	89	95	-6	13
Francesca Russo	Notre Dame	12	V5	3	4	V5	4	3	V5	V5	V5	V5	2		V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	3	3	V5	V5	15	100	73	+27	1
Margaret McDonald	St. John's	13	4	2	1	V5	3	2	V5	4	V5	V5	3	4		V5	V5	V5	1	V5	0	2	3	V5	4	4	9	82	92	-10	15
Ilana Kamber	Yale	14	2	4	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	1	4	3	4		1	3	1	3	V5	2	0	4	3	0	7	72	106	-34	23
Haley Fisher	Duke	15	3	4	2	4	0	0	4	4	3	2	3	4	1	V5		V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	3	8	79	97	-18	18
Jennifer Ling	Duke	16	1	4	1	4	V5	1	V5	V5	1	V5	4	2	1	V5	2		4	3	3	V5	2	V5	2	3	7	73	103	-30	22
Julie Saint-Cricq	Wayne State	17	2	1	V5	V5	2	3	V5	2	1	4	V5	1	V5	V5	3	V5		V5	0	4	V5	1	V5	1	10	75	89	-14	14
Kimberly Young	Ohio State	18	4	V5	V5	2	2	0	V5	V5	1	2	4	2	0	V5	3	V5	3		1	V5	V5	V5	4	3	9	76	89	-13	16
Allison Lee	Princeton	19	0	3	4	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	4	V5	V5	4	4	V5	V5	V5		V5	3	V5	V5	2	14	97	74	+23	7
Gracie Stone	Princeton	20	4	3	V5	1	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	V5	V5	3	V5	3	4		V5	V5	V5	2	14	94	79	+15	8
Gillian Litynski	North Carolina	21	2	V5	V5	V5	1	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	4	3	V5	1		V5	V5	3	15	94	74	+20	6
Julia Greene	Sacred Heart	22	3	1	3	V5	V5	1	3	3	3	4	V5	V5	1	V5	4	4	V5	0	3	4	1		0	1	6	69	99	-30	24
Aliya Itzkowitz	Harvard	23	V5	1	2	V5	3	V5	1	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	3	V5	1	V5	4	3	4	V5		2	12	86	84	+2	11
Adrienne Jarocki	Harvard	24	V5	V5	V5	V5	4	2	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5		20	107	56	+51	3T



Women's Foil

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Lee Kiefer	Notre Dame	21	0.913	109	40	+69
2	Margaret Lu	Columbia/Barnard	19	0.826	104	67	+37
3T	Marta Hausman	St. John's	17	0.739	93	63	+30
3T	Alanna Goldie	Ohio State	19	0.826	104	58	+46
5	Madison Zeiss	Notre Dame	16	0.696	87	58	+29
6	Clarisse Luminet	Penn State	16	0.696	96	70	+26
7	Jackie Dubrovich	Columbia/Barnard	15	0.652	91	57	+34
8	Irene Spezzamonte	St. John's	13	0.565	83	85	-2
9	Eleanor Harvey	Ohio State	12	0.522	84	74	+10
10	Ashley Tsue	Princeton	12	0.522	87	82	+5
11	Zuzanna Sobczak	Wayne State	12	0.522	77	73	+4
12	Lauren Miller	Yale	12	0.522	90	87	+3
13	Mary McElwee	Air Force	11	0.478	72	77	-5
14	Alina Antokhina	Penn State	11	0.478	79	89	-10
15	Jennifer Yamin	Northwestern	10	0.435	76	85	-9
16	Hali Nelson	Harvard	9	0.391	73	82	-9
17	Sarah Parmacek	Pennsylvania	9	0.391	76	92	-16
18	Ambika Singh	Princeton	8	0.348	72	88	-16
19	Madeleine Girardot	Air Force	8	0.348	63	94	-31
20	MacKenzie Lawrence	Harvard	6	0.261	56	91	-35
21	Stephanie Chan	Northwestern	6	0.261	54	91	-37
22	Ediona Sera	Cornell	5	0.217	47	85	-38
23	Fatima Largaespada	Temple	5	0.217	60	102	-42
24	Angelica Gangemi	Cornell	4	0.174	57	100	-43

Official NCAA® Corporate Partners



2015 NCAA Championships

Women's Foil

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Irene Spezzamonte	St. John's	1		2	2	V5	V5	V5	V5	3	1	2	V5	4	V5	V4	2	V3	2	V5	V5	2	2	V5	V4	V5	13	83	85	-2	8
Marta Hausman	St. John's	2	V5		2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V3	2	1	V5	V5	2	2	V5	V5	1	V5	17	93	63	+30	3T
Alanna Goldie	Ohio State	3	V5	V5		V5	0	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	3	V5	2	V5	V5	V5	V5	19	104	58	+46	3T
Eleanor Harvey	Ohio State	4	4	1	3		V5	1	V5	V4	V5	V5	4	V5	V5	3	1	0	V5	V5	4	3	4	V5	V2	V5	12	84	74	+10	9
MacKenzie Lawrence	Harvard	5	3	0	V5	0		V5	3	V5	4	2	1	V3	V5	V1	2	1	2	1	2	2	3	2	2	2	6	56	91	-35	20
Hali Nelson	Harvard	6	4	2	0	V5	3		V5	2	1	4	2	V5	V4	2	0	1	V5	V5	4	0	4	V5	V5	V5	9	73	82	-9	16
Ambika Singh	Princeton	7	3	4	3	1	V4	2		4	V5	4	2	1	V5	V5	0	V5	V5	V5	2	1	0	V5	4	2	8	72	88	-16	18
Ashley Tsue	Princeton	8	V5	2	1	3	4	V5	V5		1	V5	V5	4	V4	V5	2	V5	4	V5	4	V4	2	2	V5	V5	12	87	82	+5	10
Clarisse Luminet	Penn State	9	V5	3	4	1	V5	V5	3	V5		V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	3	3	V3	V5	V5	V5	V5	16	96	70	+26	6
Alina Antokhina	Penn State	10	V5	2	1	2	V4	V5	V5	2	2		V5	V5	V5	V4	1	3	V5	V5	4	2	V5	2	3	2	11	79	89	-10	14
Madeleine Girardot	Air Force	11	3	1	2	V5	V5	V5	V3	2	2	2		0	V5	2	4	2	0	V5	1	1	V5	2	V5	1	8	63	94	-31	19
Mary McElwee	Air Force	12	V5	3	2	4	2	1	V4	V5	3	4	V5		V5	V3	1	0	V5	V3	2	V5	V2	3	V3	2	11	72	77	-5	13
Angelica Gangemi	Cornell	13	2	0	3	1	1	3	3	1	0	4	4	2		V3	1	2	4	V5	V5	0	1	4	V5	3	4	57	100	-43	24
Ediona Sera	Cornell	14	3	2	0	V4	0	V3	2	1	1	0	V5	2	2		1	4	1	V5	2	0	1	4	V3	1	5	47	85	-38	22
Lee Kiefer	Notre Dame	15	V5	V5	1	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	21	109	40	+69	1
Madison Zeiss	Notre Dame	16	2	V2	V5	V1	V5	V5	0	1	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2		2	V5	3	V5	V5	4	V5	V5	16	87	58	+29	5
Sarah Parmacek	Pennsylvania	17	V5	4	0	4	V5	2	2	V5	4	2	V5	3	V5	V5	2	V5		V5	3	V5	1	1	2	1	9	76	92	-16	17
Fatima Largaespada	Temple	18	2	2	V5	1	V5	2	4	4	V5	3	4	1	1	1	0	0	3		0	3	1	V5	3	V5	5	60	102	-42	23
Margaret Lu	Columbia/Barnard	19	2	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	1	V5	V5	V5		V4	V5	V5	V5	V5	19	104	67	+37	2
Jackie Dubrovich	Columbia/Barnard	20	V5	V3	V5	V5	V3	V5	V3	3	2	V5	V5	1	V5	V5	2	3	4	V5	3		V5	4	V5	V5	15	91	57	+34	7
Zuzanna Sobczak	Wayne State	21	V5	3	2	V5	V5	V5	V5	V5	2	2	1	1	V5	V5	3	2	V5	V5	1	0		1	V5	V4	12	77	73	+4	11
Lauren Miller	Yale	22	2	4	2	4	V5	0	1	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	4	2	V5	V5		V5	4	12	90	87	+3	12
Stephanie Chan	Northwestern	23	3	V5	3	1	V5	0	V5	2	1	V5	1	0	2	2	0	0	V5	V4	2	2	0	3		3	6	54	91	-37	21
Jennifer Yamin	Northwestern	24	2	3	3	2	V5	3	V5	3	4	V5	V5	V5	V4	V2	0	1	V5	4	3	1	2	V5	V4		10	76	85	-9	15



Women's Epée

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Isis Washington	St. John's	15	0.652	104	79	+25
2	Julia Garcia	N.J.I.T.	15	0.652	95	90	+5
3T	Victoria Wines	Cornell	17	0.739	104	76	+28
3T	Anna Van Brummen	Princeton	17	0.739	105	78	+27
5	Jessie Gottesman-Radanovich	Penn State	14	0.609	94	71	+23
6	Emma Vaggo	Harvard	14	0.609	85	74	+11
7	Isabel Ford	Princeton	13	0.565	94	79	+15
8	Eugenia Falqui	Ohio State	13	0.565	90	78	+12
9	Ashley Severson	Notre Dame	13	0.565	93	82	+11
10	Juliana Barrett	Northwestern	13	0.565	93	84	+9
11	Mason Speta	Columbia/Barnard	13	0.565	91	89	+2
12	Veronika Zuikova	St. John's	13	0.565	82	86	-4
13	Nicole Ameli	Notre Dame	12	0.522	91	83	+8
14	Maria Alejandra Trumble	Pennsylvania	10	0.435	83	84	-1
15	Sarah Collins	Duke	10	0.435	88	95	-7
16	Safa Ibrahim	Temple	10	0.435	83	96	-13
17	Rebecca Rose	Stanford	9	0.391	87	103	-16
18	Katie Angen	Columbia/Barnard	9	0.391	77	98	-21
19	Isabella Barna	Duke	8	0.348	85	91	-6
20	Olivia Adragna	Boston College	8	0.348	84	101	-17
21	Renee Bichette	Boston College	8	0.348	75	97	-22
22	May Peterson	Stanford	8	0.348	67	98	-31
23	Signe Ferguson	Brown	7	0.304	86	102	-16
24	Helen Foster	Northwestern	7	0.304	76	98	-22

Official NCAA® Corporate Partners



2015 NCAA Championships

Women's Epée

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Veronika Zuikova	St. John's	1		V5	V5	V5	2	1	V5	3	2	V2	V5	V5	2	2	V5	V3	V5	3	3	V5	1	4	V5	V4	13	82	86	-4	12
Isis Washington	St. John's	2	3		V5	4	V5	3	4	V5	V5	4	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	4	15	104	79	+25	1
Helen Foster	Northwestern	3	2	3		3	4	V5	3	2	2	2	V5	4	V5	4	V5	V5	4	1	2	V5	0	V5	4	1	7	76	98	-22	24
Juliana Barrett	Northwestern	4	3	V5	V5		4	1	V5	3	V5	V5	V5	V5	4	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	1	4	3	13	93	84	+9	10
Ashley Severson	Notre Dame	5	V5	3	V5	V5		V3	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	4	4	3	4	3	V5	V3	V5	4	2	3	13	93	82	+11	9
Nicole Ameli	Notre Dame	6	V5	V5	3	V5	2		3	V5	3	1	V5	4	V5	2	V5	3	V5	V3	V5	4	4	4	V5	V5	12	91	83	+8	13
Anna Van Brummen	Princeton	7	3	V5	V5	3	3	V5		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	4	V5	17	105	78	+27	3T
Isabel Ford	Princeton	8	V5	4	V5	V5	4	2	4		4	3	4	V3	V5	2	V5	V5	3	V5	V5	V5	1	V5	V5	V5	13	94	79	+15	7
Eugenia Falqui	Ohio State	9	V5	1	V5	2	2	V5	3	V5		V5	V5	3	3	2	V5	V5	4	2	V5	V5	V5	3	V5	V5	13	90	78	+12	8
Emma Vaggo	Harvard	10	1	V5	V3	3	V5	V5	1	V4	2		V5	V5	V5	2	3	3	V4	V5	V5	V5	V3	4	2	V5	14	85	74	+11	6
Olivia Adragna	Boston College	11	4	V5	2	1	4	3	2	V5	3	4		V5	V5	3	3	V5	3	V5	4	3	1	4	V5	V5	8	84	101	-17	20
Renee Bichette	Boston College	12	4	2	V5	2	2	V5	0	2	V5	1	2		V5	2	V5	3	V5	3	3	V5	3	2	4	V5	8	75	97	-22	21
Signe Ferguson	Brown	13	V5	2	4	V5	0	4	4	3	V5	3	2	4		V5	4	4	3	V5	4	V5	4	2	4	V5	7	86	102	-16	23
Victoria Wines	Cornell	14	V5	3	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	4		V5	V5	V5	V5	4	1	V4	4	V5	V5	17	104	76	+28	3T
Rebecca Rose	Stanford	15	3	2	4	3	V5	3	V5	4	4	V5	V5	4	V5	3		V5	V4	V5	2	2	2	4	V5	3	9	87	103	-16	17
May Peterson	Stanford	16	2	2	3	1	V5	V5	2	2	1	V4	3	V5	V5	0	4		V4	1	V5	1	1	3	3	V5	8	67	98	-31	22
Safa Ibrahim	Temple	17	3	3	V5	2	V5	4	2	V5	V5	3	V5	2	V5	4	3	3		V4	1	V5	V5	V4	2	3	10	83	96	-13	16
Maria Alejandra Trumble	Pennsylvania	18	V4	4	V5	2	V5	1	4	4	V3	1	4	V5	4	4	4	V5	3		V4	1	1	V5	V5	V5	10	83	84	-1	14
Sarah Collins	Duke	19	V5	4	V5	4	1	4	2	1	3	4	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	3		V5	2	4	4	V5	10	88	95	-7	15
Isabella Barna	Duke	20	4	V5	4	4	2	V5	3	4	0	3	V5	2	3	V5	V5	V5	3	V5	4		3	V5	2	4	8	85	91	-6	19
Jessie Gottesman-Radano	Penn State	21	V5	2	V5	V5	3	V5	V5	V2	3	2	V5	V5	V5	3	V5	V5	4	V5	V5	V5		4	2	4	14	94	71	+23	5
Julia Garcia	N.J.I.T.	22	V5	1	3	V5	V5	V5	4	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	2	V5	3	V5		2	V5	15	95	90	+5	2
Mason Speta	Columbia/Barnard	23	2	3	V5	V5	V5	3	V5	2	2	V3	4	V5	V5	3	4	V5	V5	1	V5	V5	V5	V5		4	13	91	89	+2	11
Katie Angen	Columbia/Barnard	24	3	V5	V2	V5	V4	1	3	1	1	2	3	1	2	4	V5	4	V5	3	4	V5	V5	4	V5		9	77	98	-21	18



Men's Saber

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Andrew Mackiewicz	Penn State	18	0.783	106	66	+40
2	Ferenc Valkai	St. John's	17	0.739	102	78	+24
3T	Eli Dershwitz	Harvard	22	0.957	112	48	+64
3T	Roman Sydorenko	St. John's	17	0.739	108	82	+26
5	Pascual Di Tella	Duke	16	0.696	95	72	+23
6	Kaito Streets	Penn State	15	0.652	94	71	+23
7	Ziad Elsisy	Wayne State	14	0.609	96	77	+19
8	Edward Chin	Princeton	14	0.609	98	88	+10
9	Peter Pak	Princeton	13	0.565	98	78	+20
10	Frederik Koch	Ohio State	13	0.565	86	81	+5
11	Steven Yang	Pennsylvania	13	0.565	90	89	+1
12	Jonah Shainberg	Notre Dame	13	0.565	84	86	-2
13	Fares Arfa	Ohio State	11	0.478	96	79	+17
14	Geoffrey Loss	Columbia/Barnard	11	0.478	95	78	+17
15	Shaul Gordon	Pennsylvania	11	0.478	88	84	+4
16	Alejandro Palabrica	Brown	10	0.435	83	95	-12
17	William Spear	Columbia/Barnard	10	0.435	77	99	-22
18	Chris Monti	Duke	9	0.391	82	99	-17
19	Duncan O'Brien	Harvard	9	0.391	71	91	-20
20	Jonathan Fitzgerald	Notre Dame	7	0.304	72	90	-18
21	Ryan Redhead	Air Force	7	0.304	58	102	-44
22	Emiliano Kaptain	Air Force	3	0.130	46	108	-62
23	Benjamin Lin	M.I.T.	2	0.087	65	107	-42
24	Tzer Wong	M.I.T.	1	0.043	58	112	-54

Official NCAA® Corporate Partners



2015 NCAA Championships

Men's Saber

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Emiliano Kaptain	Air Force	1	█	V5	1	2	2	0	0	0	3	1	0	V5	0	4	1	V5	0	3	2	2	3	2	2	3	3	46	108	-62	22
Ryan Redhead	Air Force	2	4	█	0	2	1	V5	1	0	V5	3	0	V5	2	1	1	1	3	2	V5	V5	V5	V5	2	0	7	58	102	-44	21
Jonah Shainberg	Notre Dame	3	V5	V5	█	V5	1	V5	1	0	V5	3	0	V5	4	V5	3	V5	4	1	V5	V5	V5	2	V5	V5	13	84	86	-2	12
Jonathan Fitzgerald	Notre Dame	4	V5	V5	3	█	V5	V5	2	1	4	1	2	4	1	3	2	4	1	0	V5	V5	V5	2	3	4	7	72	90	-18	20
Pascual Di Tella	Duke	5	V5	V5	V5	0	█	V5	V5	3	V5	3	1	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	2	V5	V5	4	16	95	72	+23	5
Chris Monti	Duke	6	V5	3	3	0	2	█	V5	V5	4	2	V5	V5	V5	4	2	4	V5	1	V5	V5	4	3	1	4	9	82	99	-17	18
Kaito Streets	Penn State	7	V5	V5	V5	V5	2	2	█	4	2	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	3	0	15	94	71	+23	6
Andrew Mackiewicz	Penn State	8	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	█	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	2	V5	V5	V5	4	4	V5	18	106	66	+40	1
Edward Chin	Princeton	9	V5	4	3	V5	4	V5	V5	3	█	V5	V5	4	V5	4	1	V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	4	V5	14	98	88	+10	8
Peter Pak	Princeton	10	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	1	3	█	3	4	V5	4	2	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	4	4	13	98	78	+20	9
Geoffrey Loss	Columbia/Barnard	11	V5	V5	V5	V5	V5	4	0	4	2	V5	█	4	V5	V5	4	V5	4	4	V5	V5	4	4	2	4	11	95	78	+17	14
William Spear	Columbia/Barnard	12	1	4	1	V5	1	3	0	3	V5	V5	V5	█	V5	V5	1	V5	0	3	V5	V5	2	V5	4	4	10	77	99	-22	17
Shaul Gordon	Pennsylvania	13	V5	V5	V5	V5	4	4	3	2	3	0	2	3	█	3	4	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	11	88	84	+4	15
Steven Yang	Pennsylvania	14	V5	V5	4	V5	3	V5	2	3	V5	V5	4	3	V5	█	1	V5	V5	2	V5	V5	V5	1	V5	2	13	90	89	+1	11
Eli Dershwitz	Harvard	15	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	█	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	22	112	48	+64	3T
Duncan O'Brien	Harvard	16	3	V5	2	V5	3	V5	3	2	1	2	4	2	V5	0	0	█	0	V5	V5	V5	2	V5	2	V5	9	71	91	-20	19
Fares Arfa	Ohio State	17	V5	V5	V5	V5	V5	4	4	3	2	4	V5	V5	2	3	3	V5	█	4	V5	V5	4	4	V5	4	11	96	79	+17	13
Frederik Koch	Ohio State	18	V5	V5	V5	V5	3	V5	2	V5	4	V5	V5	V5	1	V5	1	0	V5	█	V5	V5	4	0	2	4	13	86	81	+5	10
Benjamin Lin	M.I.T.	19	V5	3	4	2	3	4	4	4	3	3	2	4	4	2	2	1	1	1	█	V5	3	0	2	3	2	65	107	-42	23
Tzer Wong	M.I.T.	20	V5	3	4	1	1	4	3	3	4	1	0	2	4	3	2	2	1	4	0	█	2	4	2	3	1	58	112	-54	24
Alejandro Palabrica	Brown	21	V5	3	3	3	V5	V5	2	2	4	1	V5	V5	1	4	1	V5	V5	V5	V5	V5	█	3	3	3	10	83	95	-12	16
Ziad Elsisy	Wayne State	22	V5	2	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	4	V5	4	2	V5	2	3	V5	V5	V5	V5	V5	█	4	3	14	96	77	+19	7
Ferenc Valkai	St. John's	23	V5	V5	4	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	4	0	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	█	V5	17	102	78	+24	2
Roman Sydorenko	St. John's	24	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	3	4	V5	V5	V5	V5	V5	4	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	█	17	108	82	+26	3T



Men's Foil

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Alex Massialas	Stanford	22	0.957	114	57	+57
2	Nobuo Bravo	Penn State	17	0.739	100	67	+33
3T	Ariel DeSmet	Notre Dame	16	0.696	91	67	+24
3T	John Vaiani	Pennsylvania	18	0.783	102	72	+30
5	Harrison Bergman	Columbia/Barnard	15	0.652	98	70	+28
6	Jerry Chang	Harvard	15	0.652	95	75	+20
7	Stanislav Sudilovsky	Ohio State	15	0.652	95	77	+18
8	Maximilian Chastanet	Ohio State	14	0.609	88	65	+23
9	Thomas Dudey	Princeton	14	0.609	88	84	+4
10	Brian Kaneshige	Harvard	13	0.565	93	76	+17
11	Virgile Collineau	Notre Dame	13	0.565	91	80	+11
12	Adam Mathieu	Columbia/Barnard	11	0.478	87	79	+8
13	David Gomez Tanamachi	Penn State	11	0.478	88	85	+3
14	David Hadler	U.C. San Diego	10	0.435	74	80	-6
15	Andras Nemeth	St. John's	10	0.435	78	85	-7
16	Jason Chang	Pennsylvania	10	0.435	82	90	-8
17	Alex Chiang	Air Force	10	0.435	78	91	-13
18	Simon Rizell	N.J.I.T.	9	0.391	82	94	-12
19	Michele Caporizzi	St. John's	9	0.391	76	92	-16
20	Daniel Sconzo	N.Y.U.	7	0.304	71	98	-27
21	David Kong	N.J.I.T.	7	0.304	65	95	-30
22	Andrew Holmes	Sacred Heart	4	0.174	59	104	-45
23	Brian Wang	Yale	3	0.130	60	107	-47
24	Hans Kaiser	Wayne State	3	0.130	43	108	-65

Official NCAA® Corporate Partners



2015 NCAA Championships

Men's Foil

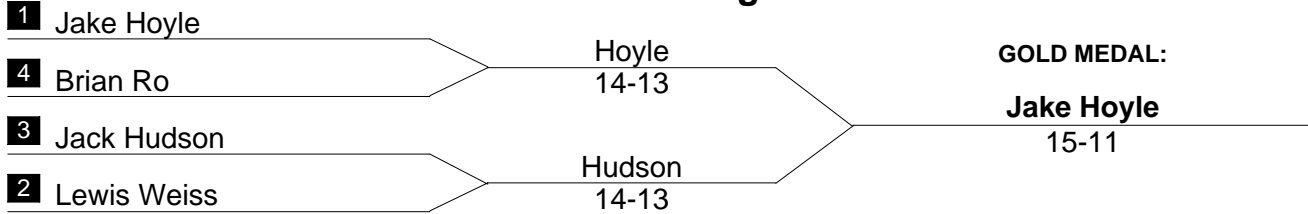
Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI	
Hans Kaiser	Wayne State	1	■	2	4	0	V5	0	2	4	0	1	0	1	V5	2	2	2	V5	2	0	1	0	0	2	3	3	43	108	-65	24	
Thomas Dudey	Princeton	2	V5	■	2	V5	1	2	V5	3	4	0	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	1	V5	3	14	88	84	+4	9	
Virgile Collineau	Notre Dame	3	V5	V5	■	1	2	4	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	4	V5	2	4	1	3	V5	V5	1	13	91	80	+11	11	
Ariel DeSmet	Notre Dame	4	V5	2	V5	■	1	V5	V5	V5	4	0	V5	V5	V5	0	V5	4	V5	V5	V5	0	V5	V5	V5	V5	16	91	67	+24	3T	
Brian Kaneshige	Harvard	5	2	V5	V5	V5	■	4	V5	3	4	1	V5	2	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	1	4	V5	4	V5	13	93	76	+17	10	
Jerry Chang	Harvard	6	V5	V5	V5	2	V5	■	1	2	V5	V5	3	V5	1	V5	V5	3	V5	V5	V5	4	V5	4	V5	V5	15	95	75	+20	6	
Jason Chang	Pennsylvania	7	V5	2	3	3	1	V5	■	3	4	2	V5	V5	3	3	V5	2	V5	V5	3	3	0	V5	V5	V5	10	82	90	-8	16	
John Vaiani	Pennsylvania	8	V5	V5	0	4	V5	V5	V5	■	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	1	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	18	102	72	+30	3T	
Stanislav Sudilovsky	Ohio State	9	V5	V5	1	V5	V5	2	V5	3	■	3	V5	V5	V5	V5	3	2	V5	V5	3	V5	V5	3	V5	V5	15	95	77	+18	7	
Maximilian Chastanet	Ohio State	10	V5	V5	4	V5	V5	0	V5	1	V5	■	V5	V5	V5	2	V5	2	V5	3	V5	2	V5	1	3	V5	14	88	65	+23	8	
Michele Caporizzi	St. John's	11	V5	3	V5	1	2	V5	4	V5	3	1	■	V5	4	2	V5	3	0	2	2	3	1	V5	V5	V5	9	76	92	-16	19	
Andras Nemeth	St. John's	12	V5	4	3	2	V5	4	2	0	2	0	4	■	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	2	2	1	V5	V5	10	78	85	-7	15	
Alex Chiang	Air Force	13	4	4	2	1	2	V5	V5	3	1	1	V5	1	■	3	V5	3	V5	V5	V5	3	V5	0	V5	V5	10	78	91	-13	17	
David Hadler	U.C. San Diego	14	V5	2	3	V5	1	2	V5	1	1	V5	V5	2	V5	■	V5	3	V5	V5	1	2	2	3	1	V5	10	74	80	-6	14	
Brian Wang	Yale	15	V5	2	2	3	2	2	4	2	V5	3	1	2	1	1	■	2	3	4	2	2	V5	4	2	1	3	60	107	-47	23	
Alex Massialas	Stanford	16	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	■	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	22	114	57	+57	1	
Andrew Holmes	Sacred Heart	17	2	4	0	3	1	3	3	4	2	1	V5	3	1	0	V5	1	■	1	4	V5	V5	1	2	3	4	59	104	-45	22	
Daniel Sconzo	N.Y.U.	18	V5	3	V5	3	4	2	4	4	4	3	V5	V5	1	3	0	V5	2	V5	■	3	0	1	V5	2	1	7	71	98	-27	20
David Gomez Tanamachi	Penn State	19	V5	2	V5	1	1	4	V5	3	V5	3	V5	3	4	V5	V5	2	V5	V5	■	V5	3	3	4	V5	11	88	85	+3	13	
Nobuo Bravo	Penn State	20	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	4	V5	1	■	V5	0	V5	V5	17	100	67	+33	2	
Adam Mathieu	Columbia/Barnard	21	V5	V5	V5	0	V5	1	V5	4	1	3	V5	V5	4	V5	2	3	2	V5	V5	4	■	4	4	V5	11	87	79	+8	12	
Harrison Bergman	Columbia/Barnard	22	V5	V5	4	2	4	V5	3	2	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	1	V5	4	V5	V5	V5	■	V5	V5	15	98	70	+28	5	
Simon Rizell	N.J.I.T.	23	V5	2	2	3	V5	1	1	3	4	V5	3	4	3	V5	V5	1	V5	V5	V5	4	V5	3	■	3	9	82	94	-12	18	
David Kong	N.J.I.T.	24	V5	V5	V5	3	4	4	1	2	0	1	1	1	2	2	V5	3	V5	V5	2	1	1	2	V5	■	7	65	95	-30	21	



Men's Epée

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Jake Hoyle	Columbia/Barnard	19	0.826	108	73	+35
2	Jack Hudson	Princeton	17	0.739	93	69	+24
3T	Brian Ro	Columbia/Barnard	15	0.652	92	72	+20
3T	Lewis Weiss	Ohio State	18	0.783	92	54	+38
5	James Salem	Air Force	13	0.565	86	76	+10
6	Marc-Antoine Blais	Ohio State	13	0.565	79	70	+9
7	Jonathan Jacovino	Sacred Heart	13	0.565	99	92	+7
8	Logan Koester	Stevens Tech	13	0.565	84	81	+3
9	Jake Raynis	Pennsylvania	13	0.565	84	86	-2
10	Zsombor Garzo	Pennsylvania	12	0.522	87	84	+3
11	Alex House	Princeton	12	0.522	89	92	-3
12	Simon Jones	Brown	11	0.478	90	85	+5
13	Garrett McGrath	Notre Dame	11	0.478	86	82	+4
14	Eduardo Ezcurra	N.J.I.T.	10	0.435	80	88	-8
15	Conor Shepard	Penn State	10	0.435	82	98	-16
16	Ben Riviere	Stanford	10	0.435	71	95	-24
17	Cooper Schumacher	St. John's	9	0.391	87	89	-2
18	Dean Ischiropoulos	Duke	9	0.391	76	80	-4
19	Oskar Tang	Penn State	9	0.391	81	86	-5
20	John Cramerus	N.Y.U.	9	0.391	85	96	-11
21	Nicolas Simko	Harvard	9	0.391	76	96	-20
22	Nicholas Hanahan	Notre Dame	8	0.348	81	93	-12
23	Sean White	St. John's	8	0.348	80	97	-17
24	Khristopher White	Sacred Heart	5	0.217	72	106	-34

Official NCAA® Corporate Partners



2015 NCAA Championships

Men's Epée

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Conor Shepard	Penn State	1	█	V5	V5	2	2	V5	4	1	V5	2	V5	V5	3	2	4	2	V5	2	3	3	V5	V5	2	V5	10	82	98	-16	15
Oskar Tang	Penn State	2	4	█	3	4	1	0	V5	4	V5	V4	2	V5	2	4	1	3	V5	V5	3	V5	2	V5	V5	4	9	81	86	-5	19
Garrett McGrath	Notre Dame	3	4	V4	█	V5	0	0	2	V3	V5	4	4	V5	V5	V5	V5	4	4	3	3	3	V5	V5	V5	3	11	86	82	+4	13
Nicholas Hanahan	Notre Dame	4	V5	V5	2	█	1	V3	3	1	4	2	3	4	V4	V5	4	4	4	2	V5	4	V5	V5	3	3	8	81	93	-12	22
Lewis Weiss	Ohio State	5	V5	V2	V1	V5	█	2	V5	V5	V5	0	V5	V5	V5	3	4	V5	V5	V5	3	V2	V5	V5	V5	V5	18	92	54	+38	3T
Marc-Antoine Blais	Ohio State	6	3	V1	V5	2	V5	█	4	3	1	V4	V5	V5	V3	3	0	V5	V5	4	V5	3	V4	V5	1	V3	13	79	70	+9	6
Jake Hoyle	Columbia/Barnard	7	V5	4	V5	V5	4	V5	█	V5	V5	1	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	19	108	73	+35	1
Brian Ro	Columbia/Barnard	8	V5	V5	2	V5	2	V4	4	█	V5	3	V5	2	V4	3	V3	V4	V5	V5	V5	3	V5	V5	3	V5	15	92	72	+20	3T
Ben Riviere	Stanford	9	4	2	3	V5	1	V2	0	2	█	V3	V5	V5	V4	1	2	V5	V5	3	2	V5	3	1	V5	3	10	71	95	-24	16
James Salem	Air Force	10	V5	3	V5	V5	V1	3	V5	V4	2	█	4	V5	1	V5	4	4	V5	V5	V5	0	1	V5	4	V5	13	86	76	+10	5
Jonathan Jacovino	Sacred Heart	11	4	V5	V5	V5	4	4	2	4	4	V5	█	V5	V5	4	V5	V5	V5	2	V5	2	V5	V5	V5	4	13	99	92	+7	7
Khristopher White	Sacred Heart	12	4	3	2	V5	2	2	1	V5	2	4	4	█	V5	2	4	2	1	4	3	1	4	2	V5	V5	5	72	106	-34	24
Dean Ischiropoulos	Duke	13	V5	V5	0	3	1	2	4	3	3	V5	3	4	█	V5	2	1	1	V5	3	V5	V5	2	V5	V4	9	76	80	-4	18
Logan Koester	Stevens Tech	14	V5	V5	3	2	V4	V5	1	V5	V5	1	V5	V5	2	█	2	V5	V5	4	2	V5	V5	2	1	V5	13	84	81	+3	8
Jack Hudson	Princeton	15	V5	V2	2	V5	V5	V5	1	2	V5	V5	3	V5	V5	V5	█	4	V5	V5	V3	V5	V5	1	V5	V5	17	93	69	+24	2
Alex House	Princeton	16	V5	V4	V5	V5	2	2	V5	3	4	V5	4	V5	V5	4	V5	█	4	V5	2	V5	V5	2	1	2	12	89	92	-3	11
John Cramerus	N.Y.U.	17	3	4	V5	V5	1	4	3	3	3	4	4	V5	V5	2	2	V5	█	V5	V5	V5	3	3	1	V5	9	85	96	-11	20
Nicolas Simko	Harvard	18	V5	3	V4	V3	2	V5	4	2	V4	2	V5	V5	1	V5	2	3	4	█	3	2	2	1	V5	4	9	76	96	-20	21
Jake Raynis	Pennsylvania	19	V5	V4	V5	3	V4	2	2	3	V5	2	1	V5	V4	V5	2	V5	2	V4	█	V5	2	4	V5	V5	13	84	86	-2	9
Zsombor Garzo	Pennsylvania	20	V5	3	V5	V5	1	V5	2	V4	4	V5	V5	V5	0	1	2	4	3	V5	4	█	V5	4	V5	V5	12	87	84	+3	10
Eduardo Ezcurra	N.J.I.T.	21	2	V5	3	2	2	3	4	1	V5	V5	3	V5	3	1	0	3	V5	V5	V5	3	█	V5	V5	V5	10	80	88	-8	14
Simon Jones	Brown	22	1	4	3	2	2	3	4	3	V5	3	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	█	V5	2	11	90	85	+5	12
Cooper Schumacher	St. John's	23	V5	3	4	V5	4	V2	4	V5	4	V5	3	3	1	V5	4	V5	V5	3	3	4	2	3	█	V5	9	87	89	-2	17
Sean White	St. John's	24	4	V5	V5	V5	3	2	4	1	V5	2	V5	3	3	1	2	V5	3	V5	4	4	1	V5	3	█	8	80	97	-17	23